TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2022/QĐCNTTLH	*Trà Cú, ngày 20 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1993, địa chỉ ấp R, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh và ông Thạch Thái N, sinh năm 1990, địa chỉ ấp N, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1993, địa chỉ ấp R, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/5/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp R, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện: ông Thạch Thái N, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp N, xã L, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/5/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Bích N và ông Thạch Thái N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 người con chung tên Thạch Trần N Thịnh, sinh ngày 19/5/2017. Bà Trần Thị Bích N và ông Thạch Thái N thống nhất giao con chung cho bà N tiếp tục nuôi dưỡng, ông N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích con chung, trong quá trình chăm sóc và nuôi dưỡng con, ông N được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cấm hay cản trở, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà Trần Thị Bích N và ông Thạch Thái N thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND huyện Trà Cú;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Phúc